ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4098 /KH-UBND	*Lai Châu, ngày 07 tháng 12 năm 2021*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027" trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 1739/QĐ-TTg, ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027"; Quyết định số 8937/QĐ-BCA-V03, ngày 03/11/2021 của Bộ Công an ban hành kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027" (sau đây viết gọn là Đề án); Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu tổng quát

- Triển khai đồng bộ các biện pháp, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án; đưa công tác PBGDPL đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm. Phấn đấu đến năm 2027 cơ bản đạt được các mục tiêu của Đề án, góp phần thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg, ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

- Tổ chức triển khai đúng quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, sát với yêu cầu của công tác vận động quần chúng, bảo đảm phù hợp với tính chất đặc thù của các nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại các địa bàn, lĩnh vực.

- Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các chủ thể được giao nhiệm vụ thực hiện công tác PBGDPL; tăng cường sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội; các nội dung đề ra phải bảo đảm tính khả thi để Đề án được thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả, thiết thực; chú trọng lồng ghép, kết hợp với các chương trình, đề án có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu 100% quy định của pháp luật về an ninh, trật tự liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của công dân như: các quy định pháp luật về hình sự; dân sự; thi hành án; xử lý vi phạm hành chính; cư trú; đăng ký, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống ma túy và tệ nạn xã hội… được thông tin kịp thời đến quần chúng Nhân dân bằng hình thức phù hợp (trừ những quy định thuộc bí mật nhà nước), đưa pháp luật về an ninh, trật tự vào cuộc sống, nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

- Bảo đảm từ 90% đến 95% số đối tượng đặc thù ở cơ sở thuộc phạm vi quản lý, giáo dục của lực lượng công an nhân dân (CAND) được phổ biến các quy định pháp luật có liên quan đến quá trình giáo dục, cải tạo, quản lý đối tượng.

- Phấn đấu 90% Công an xã, phường, thị trấn ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL bằng các hình thức phù hợp với yêu cầu công tác công an trên địa bàn và theo quy định của pháp luật.

- Phấn đấu 85% đội ngũ cán bộ, chiến sĩ CAND thực hiện công tác PBGDPL tại cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền PBGDPL đáp ứng yêu cầu công tác Công an trong tình hình mới.

- Hằng năm, Công an tỉnh tiến hành lựa chọn, xây dựng ít nhất 01 mô hình PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở, tập trung vào những điểm nghẽn lớn, những hạn chế, vướng mắc, bất cập để ưu tiên nguồn lực triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

1.1. Xây dựng, ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

1.2. Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện kiểm tra, đánh giá: Hằng năm.

- Thời gian sơ kết: Năm 2024; thời gian tổng kết năm 2027.

1.3. Điều phối hoạt động chung để thực hiện Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của các đối tượng

Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì điều tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu PBGDPL của các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

Hình thức điều tra, khảo sát: thông qua báo cáo, đánh giá quá trình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, đơn vị có liên quan; tổ chức hội thảo khoa học lấy ý kiến chuyên gia, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; phiếu điều tra, khảo sát.

- Cơ quan thực hiện:

+ Tổ chức hội thảo: Công an tỉnh.

+ Điều tra, khảo sát bằng phiếu: Công an tỉnh tổ chức thực hiện và tổng hợp kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2022, 2025.

3. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến công tác PBGDPL thuộc phạm vi của Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL cho phù hợp với từng nhóm đối tượng, thời điểm, địa bàn, lĩnh vực

- Nội dung PBGDPL cần tập trung vào các quy định cụ thể sau:

+ Quyền và nghĩa vụ của công dân.

+ Quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, trong đó chú trọng tuyên truyền PBGDPL về thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống ma túy và tệ nạn xã hội, quản lý cư trú, căn cước công dân, đăng ký, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, tín ngưỡng, tôn giáo, đất đai, biên giới, chủ quyền biển, đảo, quản lý xuất nhập cảnh, an ninh mạng, phòng, chống dịch bệnh và quy định liên quan đến tái hòa nhập cộng đồng…

+ Ý thức tôn trọng, bảo vệ pháp luật, lợi ích của việc chấp hành pháp luật, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.

+ Tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn, trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong giúp đỡ, hỗ trợ và tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật.

Lựa chọn, áp dụng hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, lĩnh vực, trong đó cần tăng cường các hình thức tuyên truyền PBGDPL trực tiếp, tư vấn pháp luật, các hình thức thông qua phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin, cấp phát tài liệu thiết yếu với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu.

- Cần chú trọng sử dụng các hình thức PBGDPL, như:

+ Tuyên truyền PBGDPL trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin tài liệu pháp luật; thường xuyên tổ chức đối thoại chính sách pháp luật, giải đáp pháp luật và các vướng mắc phổ biến trong áp dụng pháp luật về an ninh, trật tự và những vấn đề có liên quan bằng hình thức phù hợp; giáo dục, tư vấn pháp luật cá biệt với những đối tượng yếu thế; phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc trong các tôn giáo trong tư vấn PBGDPL trực tiếp cho các đối tượng.

+ Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, pano, áp phích, tranh cổ động; niêm yết thông tin tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, đơn vị, tổ chức, trường học, bệnh viện, khu dân cư, khu công nghiệp…

+ Ứng dụng công nghệ thông tin, thông qua Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu/trang thông tin điện tử của Công an tỉnh, mạng xã hội để công tác PBGDPL của lực lượng CAND bao quát được tất cả địa bàn, lĩnh vực có liên quan đến an ninh, trật tự.

+ Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật.

+ Thông qua các hoạt động, như: hoạt động điều tra, xử lý tội phạm; xử lý vi phạm hành chính; tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, giải quyết các thủ tục hành chính về trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, quản lý, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; hỗ trợ pháp lý, hòa giải ở cơ sở, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các hoạt động khác…

+ Lồng ghép trong các hình thức sinh hoạt cộng đồng ở khu dân cư, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở.

+ Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các trường học tại địa bàn bằng hình thức phù hợp với đối tượng, trình độ, chương trình đào tạo.

+ Xây dựng, trang bị tủ sách pháp luật tại các xã đặc biệt khó khăn từ nguồn ngân sách nhà nước và đóng góp của cộng đồng.

+ Biên soạn, in, cấp phát, đăng tải tài liệu PBGDPL bằng các ngôn ngữ khác nhau, đặc biệt là tiếng dân tộc thiểu số, tiếng Trung… bảo đảm phù hợp với

từng nhóm đối tượng, địa bàn.

+ Các hình thức khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể để có thể áp dụng để bảo đảm công tác PBGDPL đạt hiệu quả cao.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Xây dựng, học tập và nhân rộng các mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

5.1. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất thí điểm áp dụng mô hình điểm tại các đơn vị, cơ sở, địa phương còn nhiều khó khăn, bất cập trong PBGDPL để tập trung tháo gỡ những tồn tại, hạn chế góp phần nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trong tình hình mới.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh tiến hành lựa chọn, xây dựng ít nhất 01 mô hình/năm.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5.2. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, mô hình PBGDPL có hiệu quả của các tỉnh, phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng của Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5.3. Đánh giá hiệu quả của các mô hình điểm và tổ chức nhân rộng những mô hình đạt hiệu quả tốt.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Biên soạn các tài liệu pháp luật, tài liệu nghiệp vụ PBGDPL phục vụ cho công tác tuyên truyền PBGDPL thuộc phạm vi của Đề án

6.1. Tổ chức biên soạn tài liệu dành cho các chủ thể thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi Đề án

- Trên cơ sở quy định của Luật PBGDPL và yêu cầu thực tế, tổ chức biên

soạn và cấp phát tài liệu phục vụ tuyên truyền PBGDPL đến từng xã, phường, thị trấn và cơ quan, tổ chức có liên quan với số lượng phù hợp yêu cầu thực tế; đồng thời, đăng tải những nội dung phù hợp lên môi trường mạng để phục vụ công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh, Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố, ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6.2. Tổ chức biên soạn, in, cấp phát tài liệu, tờ rơi, tờ gấp pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6.3. Xây dựng các tiểu phẩm pháp luật, chương trình PBGDPL ứng dụng công nghệ thông tin để cung cấp cho các đơn vị, địa phương làm tài liệu tuyên truyền PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng trong PBGDPL

7.1. Xây dựng, nâng cao chất lượng các chuyên mục về PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài phát thanh truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7.2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng mạng xã hội và các ứng dụng trên thiết bị di động để PBGDPL toàn diện, rộng khắp đến mọi đối tượng, địa bàn, lĩnh vực

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

8. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho quần chúng nhân dân bằng nhiều hình thức

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, UBND các huyện, thành phố, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

9. Xây dựng các tình huống, kịch bản triển khai công tác PBGDPL luật gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật khi xảy ra tình huống phức tạp về an ninh, trật tự tại từng địa bàn, lĩnh vực cụ thể

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

10. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL của Đề án

10.1. Thường xuyên rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

10.2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho chủ thể thực hiện công tác PBGDPL.

a) Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật tỉnh, cán bộ giảng dạy pháp luật, cán bộ thực hiện công tác pháp chế và cán bộ chủ chốt của các đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp, cán bộ, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và đội ngũ hội viên các đoàn thể trên địa bàn.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng năm.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại cơ sở, cán bộ, chiến sĩ được giao nhiệm vụ PBGDPL, Công an xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: định kỳ hàng năm.

10.3. Tổ chức Hội thi báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi cho lực lượng Công an cơ sở làm nhiệm vụ tuyên truyền PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Có kế hoạch cụ thể riêng.

11. Rà soát nhu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ thực hiện Đề án và trang bị theo yêu cầu thực tế của các cơ sở, địa phương bảo đảm đầu tư có trọng điểm, tiết kiệm, hiệu quả

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

12. Khuyến khích, huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong PBGDPL, gắn với công tác vận động quần chúng nhân dân của lực lượng CAND

Công an tỉnh tích cực huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng CAND thông qua các chương trình phổ biến, tư vấn pháp luật, tư vấn tâm lý, tư vấn, hỗ trợ việc làm, hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, cung cấp tài liệu, trang thiết bị phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật,… theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện của từng cơ sở, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh là cơ quan thường trực, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch này, là đầu mối phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Kế hoạch này.

2. Căn cứ Kế hoạch này, và chức năng nhiệm vụ được giao, đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện cụ thể; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để tập trung thực hiện. Hàng năm, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án gửi UBND tỉnh qua Công an tỉnh *(Phòng Tham mưu)* để tổng hợp, báo cáo Bộ Công an theo quy định.

3. Căn cứ các quy định về công tác thi đua, khen thưởng, Công an tỉnh có hình thức khen thưởng phù hợp hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng

cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án.

4. Kinh phí phục vụ triển khai thực hiện Đề án được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Đề án và thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Đề nghị các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị phản ánh về Công an tỉnh (*qua Phòng Tham mưu, SĐT: 069.2469.388*) để kịp thời hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an;
- TT. Tỉnh ủy,
- UBND tỉnh: U1;
- Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- BCH Bộ đội BP tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TH3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tống Thanh Hải